

CÔNG TY CỔ PHẦN TĐ NASYO VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TĐ NASYO VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TĐ NASYO VIET NAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TĐ NASYO., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108416638

3. Ngày thành lập: 27/08/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Lô 4-3, khu công nghiệp Thạch Thất- Quốc Oai, Xã Phùng Xá, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học Chi tiết: Gia công lắp đặt, sửa chữa máy móc, thiết bị cơ khí, điện, điện tử, tin học và các thiết bị chuyên ngành điện lạnh;	3313
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ Chi tiết: Chế biến gỗ;	1610
4.	Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết: - Sản xuất vật tư thiết bị và thi công các công trình điện chiếu sáng, điện động lực phục vụ các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông và thủy lợi; - Sản xuất đồ gia dụng, dây cáp điện các loại, thiết bị điện, sản phẩm cơ khí;	2790
5.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản Chi tiết: Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm;	1080
6.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất và thi công lắp đặt các sản phẩm từ kim loại; Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn	2599

7.	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung Chi tiết: Sản xuất lò hấp, lò luyện điện, công nghiệp và thí nghiệm, bao gồm lò đốt, lò thiêu; - Sản xuất lò nấu; - Sản xuất bếp lò điện cố định, bếp lò bề bơi điện, thiết bị bếp lò gia dụng không dùng điện, như năng lượng mặt trời, hơi, dầu và các lò và thiết bị bếp lò tương tự; - Sản xuất lò điện gia dụng (lò điện sục khí, máy bơm đốt nóng...), bếp lò sục khí không dùng điện.	2815
8.	Sửa chữa thiết bị khác Chi tiết: Sửa chữa máy móc, thiết bị thi công xây dựng;	3319
9.	Tái chế phế liệu Chi tiết: Tái chế phế liệu, phế thải kim loại và phi kim loại;	3830
10.	Xây dựng công trình thủy Chi tiết: Xây dựng công trình thủy như: + Đường thủy, cảng và các công trình trên sông, cảng du lịch (bến tàu), cửa cống... + Đập và đê. - Hoạt động nạo vét đường thủy	4291
11.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
12.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung	4299
13.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn thiết bị, dụng cụ điện dùng trong sinh hoạt gia đình như: quạt điện, nồi cơm điện, ấm đun nước dùng điện, lò vi sóng, tủ lạnh, điều hòa nhiệt độ, bàn là, máy sấy tóc... Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649(Chính)

14.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Bán buôn đồ ngũ kim Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn sơn, véc ni Bán buôn kính xây dựng	4663
15.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
16.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh chi tiết: Bán lẻ dầu hỏa, ga, than nhiên liệu dùng cho gia đình trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
17.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
18.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
19.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
20.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
21.	Điều hành tua du lịch	7912
22.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
23.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket)	4719
24.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
25.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
26.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (trừ cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh) Cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh	5610

27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các sản phẩm, hàng hoá Công ty kinh doanh;	8299
28.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Dịch vụ khách sạn;	5510
29.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
30.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển	7730
31.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
32.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
33.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
34.	Khai thác gỗ	0220

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LƯU ĐÌNH VIỆT	xóm Đông, thôn Thanh Mạc, Xã Thanh Đa, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	15,000	C5432693	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	15,000		
2	NGUYỄN THỊ TUYẾT	xóm 6 Thôn 3, Xã Thạch Thán, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	20,000	001180002048	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	20,000		
3	NGUYỄN PHÚ HÙNG	xóm 5 Thôn Yên Nội, Xã Đồng Quang, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	10,000	001089021464	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	10,000		

4	HOÀNG MẠNH HÀ	Thôn Phú Lai, Xã Cầm Giang, Huyện Cầm Thủy, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	10,000	171820926	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	10,000		
5	PHẠM DUY THƯỜNG	Xóm 2 thôn 1, Xã Phượng Hoàng, Huyện Thanh Hà, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	30,000	C4521623	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	30,000		
6	LƯƠNG QUANG QUYẾN	Đội 8 Thôn An Cảnh, Xã Bình Kiều, Huyện Khoái Châu , Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	15,000	145072994	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	15,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	--	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM DUY THƯỜNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/08/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Hộ chiếu Việt Nam

Số giấy chứng thực cá nhân: C4521623

Ngày cấp: 19/01/2018

Nơi cấp: Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 2 thôn 1, Xã Phượng Hoàng, Huyện Thanh Hà, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm 2 thôn 1, Xã Phượng Hoàng, Huyện Thanh Hà, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội